

Số: 31/2021/QĐST-HNGĐ

Cao Lãnh, ngày 22 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Võ Thị Ngọc Minh.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh tham gia phiên họp:
Ông Nguyễn Văn Tèo - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 230/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 09/2021/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2021, Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2021/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2021, Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2021/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2021, Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 07/2021/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Phạm Thị Yên N, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh A.

- Anh Đặng Ngọc S, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ 9, ấp 7, xã B, huyện C, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Về hôn nhân: Chị N và anh S quen nhau, qua thời gian tìm hiểu được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới. Chị N và anh S có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Đ vào ngày 26/8/2019. Qua thời gian chung sống, chị N và anh S nhận thấy hôn nhân không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống

làm cho tình cảm vợ chồng không còn như trước. Nhận thấy hôn nhân không hạnh phúc nên chị N và anh S thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Chị N và anh S không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký tòa án và việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc dân sự là đầy đủ và đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Qua xem xét đơn yêu cầu của chị N và anh S cùng các chứng cứ kèm theo, có căn cứ xác định Tòa án thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự. Qua đó, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Phạm Thị Yến N và anh Đặng Ngọc S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh nhận định:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ vào nội dung đơn yêu cầu của chị Phạm Thị Yến N và anh Đặng Ngọc S và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật là yêu cầu công nhận thuận tình ly và sự thỏa thuận của các đương sự. Theo đó, một bên là anh S có địa chỉ ấp 7, xã B, huyện C, tỉnh Đ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh quy định tại khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị N và anh S là người yêu cầu giải quyết việc dân sự đều xin vắng mặt tại phiên họp nên Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của chị N và anh S: Hôn nhân giữa chị N và anh S là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 92, ngày 26/8/2019 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Đ.

Theo đơn yêu cầu ghi ngày 06/4/2021, chị N và anh S yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Về con chung, chia tài sản khi ly hôn và nợ chung không có, chị N và anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Từ những phân tích trên có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu của chị N, anh S

yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự theo quy định tại Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự của chị N, anh S là phù hợp như đã phân tích ở trên.

Về lệ phí: Chị N và anh S phải chịu lệ phí theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 367, Điều 370, Điều 372, Điều 396, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Yến N và anh Đặng Ngọc S.

- Về nuôi con: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về chia tài sản khi ly hôn và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Chị Phạm Thị Yến N và anh Đặng Ngọc S phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012662, ngày 21/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND HCL;
- CCTHADS HCL;
- UBND xã B;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Võ Thị Ngọc Minh